

CHÍNH PHỦ
Số: 01/2009/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 2 tháng 1 năm 2009

NGHỊ ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với người đang làm công tác cơ yếu

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Pháp lệnh Cơ yếu ngày 04 tháng 4 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định tiêu chuẩn cơ bản về vật chất hậu cần đối với người đang làm công tác cơ yếu, bao gồm: tiêu chuẩn ăn thường xuyên và mức ăn bồi dưỡng trong huấn luyện chiến đấu, ứng trực sẵn sàng chiến đấu, diễn tập phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, các mức ăn điều trị ở bệnh xá, bệnh viện; các mức ăn điều dưỡng; tiêu chuẩn trang phục; tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hóa chất sử dụng trong y tế; tiêu chuẩn trang bị dụng cụ y tế; định mức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt; tiêu chuẩn diện tích nhà ở tập thể doanh trại, nhà làm việc, thuê nhà ở công vụ, sinh hoạt công cộng; định mức tiêu chuẩn doanh cụ và định mức sử dụng điện năng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người đang làm công tác cơ yếu hưởng lương theo bảng lương cấp bậc quân hàm sĩ quan quân đội nhân dân và bảng lương quân nhân chuyên nghiệp thuộc quân đội nhân dân tại Ban Cơ yếu Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương được thực hiện tiêu chuẩn vật chất hậu cần theo quy định tại Nghị định này.

2. Người đang làm công tác cơ yếu là quân nhân được thực hiện tiêu chuẩn vật chất hậu cần theo quy định tại Nghị định số 123/2003/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với quân nhân tại ngũ; người đang làm công tác cơ yếu là Công an nhân dân được thực hiện tiêu chuẩn vật chất hậu cần theo quy định tại Nghị định số 25/2006/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân; và được thực hiện tiêu chuẩn vật chất hậu cần quy định tại Bảng 13, 14 và 15 Danh mục số 4 ban hành kèm theo Nghị định này.

Điều 3. Nguyên tắc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần

1. Bảo đảm đáp ứng các nhu cầu cho sinh hoạt thường xuyên, học tập, huấn luyện, đào tạo, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.
2. Bảo đảm phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Cơ yếu Việt Nam, với điều kiện kinh tế - xã hội và khả năng ngân sách nhà nước trong từng giai đoạn.
3. Phù hợp với sự phát triển chung và đặc trưng của từng vùng, miền, từng đối tượng cụ thể.
4. Phương thức bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần bằng tiền hoặc bằng hiện vật, một số loại tiêu chuẩn cụ thể có thể được tính trong lương, phụ cấp của người đang làm công tác cơ yếu. Trường hợp tiêu chuẩn đã được đưa vào căn cứ để tính lương, phụ cấp thì không được tính vào tiêu chuẩn cấp phát; nếu cấp phát thì phải khấu trừ vào lương, phụ cấp.
5. Khuyến khích việc sử dụng tiết kiệm, hợp lý trong việc bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với người đang làm công tác cơ yếu; các đơn vị có điều kiện cần chủ động tổ chức sản xuất góp phần cải thiện đời sống đối với người đang làm công tác cơ yếu.
6. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng công tác bảo đảm tiêu chuẩn vật chất hậu cần đối với người đang làm công tác cơ yếu để trục lợi hoặc gây thiệt hại đối với tài sản của Nhà nước.

Chương II

TIÊU CHUẨN VẬT CHẤT HẬU CẦN ĐỐI VỚI NGƯỜI ĐANG LÀM CÔNG TÁC CƠ YẾU

Điều 4. Tiêu chuẩn ăn của người đang làm công tác cơ yếu

1. Tiêu chuẩn ăn của người đang làm công tác cơ yếu đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; khi tham gia huấn luyện, ứng trực chiến đấu, diễn tập, phòng chống lụt bão, tai nạn, thương tích, tìm kiếm cứu nạn và một số nhiệm vụ khác.
 - a) Nhiệt lượng khẩu phần ăn, cơ cấu định lượng, tỷ lệ các chất sinh nhiệt được quy định phù hợp với nhiệm vụ của từng đối tượng;
 - b) Mức tiền ăn của người đang làm công tác cơ yếu đảm nhiệm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm được tính cao hơn so với tiêu chuẩn ăn của hạ sỹ quan, chiến sỹ bộ binh thuộc Quân đội nhân dân từ 1,3 đến 3,5 lần.
2. Người đang làm công tác cơ yếu bị thương, ốm đau điều trị tại bệnh xá, bệnh viện của quân đội ăn theo tiêu chuẩn bệnh lý.

Điều 5. Tiêu chuẩn trang phục của người đang làm công tác cơ yếu

1. Tiêu chuẩn trang phục của người đang làm công tác cơ yếu là những loại trang phục cấp cho cá nhân quản lý, sử dụng thường xuyên và trang phục dùng chung, gồm: trang phục thường xuyên, trang phục niên hạn, trang phục chống rét.
2. Tiêu chuẩn trang phục nghiệp vụ được trang bị cho người đang làm công tác cơ yếu trực tiếp thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, phục vụ chiến đấu và làm công tác chuyên môn.

Điều 6. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng

1. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được trang bị theo các loại bếp ăn tập trung; bếp ăn ở trường học, học viện, bệnh xá; các đơn vị phân tán, công tác độc lập được trang bị các bếp ăn lẻ.
2. Tiêu chuẩn trang bị nhà ăn, nhà bếp và dụng cụ cấp dưỡng được trang bị đối với các Cục, các trung tâm bảo đảm kỹ thuật mật mã ở các vùng tùy theo quy mô biên chế của đơn vị.

Điều 7. Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hóa chất

Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hóa chất được trang bị gồm có thuốc, bông băng dùng tại đơn vị; thuốc, bông băng cho giường bệnh; thuốc khám bệnh, thuốc bổ trợ cho người đang làm công tác cơ yếu có mức lương bằng mức lương cấp bậc quân hàm Thượng tá trở lên và bệnh mãn tính; thuốc bổ trợ cho người đang làm công tác cơ yếu làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, phục vụ công tác chiến đấu, khi đi cơ sở làm nhiệm vụ; thuốc và hóa chất phòng, chống dịch, hóa chất, sinh vật phẩm cho nghiệp vụ chuyên ngành cơ yếu.

Tiêu chuẩn thuốc, bông băng, hóa chất được cấp cho từng đơn vị và cho từng đối tượng người đang làm công tác cơ yếu.

Điều 8. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế

1. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế được trang bị lần đầu và trang bị thay thế hàng năm.
2. Tiêu chuẩn trang bị, dụng cụ y tế được trang cấp theo từng loại hình cơ sở y tế trong ngành cơ yếu phù hợp với quy định của Bộ Y tế.
3. Trang phục nghiệp vụ y tế được trang bị theo quy định của Bộ Y tế.

Điều 9. Tiêu chuẩn tạp chi vệ sinh

Tiêu chuẩn tạp chi vệ sinh được phân loại theo địa bàn vùng, miền khác nhau và chỉ áp dụng cho các cơ sở y tế.

Điều 10. Định mức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt

1. Định mức sử dụng nước sạch trong sinh hoạt bảo đảm đủ tiêu chuẩn là 130 – 150 lít nước sinh hoạt cho mỗi người/ngày áp dụng cho địa bàn có nguồn gốc nước sạch.
2. Những đơn vị công tác trên địa bàn chưa có nguồn gốc nước sạch dùng chung được trang bị máy móc, thiết bị, hóa chất để khai thác xử lý các nguồn nước phương pháp cấp tiền mua nước, bảo đảm đủ 130 – 150 lít nước sạch cho mỗi người/ngày.

Điều 11. Tiêu chuẩn diện tích nhà ở tập thể, nhà làm việc, nhà ở công vụ, sinh hoạt công cộng và một số công trình phụ trợ khác trong doanh trại

1. Tiêu chuẩn diện tích nhà ở tập thể doanh trại được chia theo đối tượng cấp bậc lương trong ngành cơ yếu bảo đảm diện tích ở bình quân tối thiểu là 6m² và tối đa là 18m² cho một người.
2. Tiêu chuẩn diện tích nhà làm việc gồm tiêu chuẩn nhà làm việc cho người làm lãnh đạo ngành cơ yếu các cấp và tiêu chuẩn nhà làm việc cho người đang làm chuyên môn nghiệp vụ cơ yếu.